

THÁP TƯỜNG LONG ĐỒ SƠN

NGUYỄN PHÚC THỌ*

Tùa xuân, mùa của lễ hội, du khách bốn phương về Đồ Sơn, thưởng ngoạn cảnh đẹp, lên núi Tháp thăm chùa, lễ Phật và chiêm ngưỡng dấu tích tháp Tường Long nằm ở độ cao hơn 90m so với mặt nước biển, trên đỉnh của núi Tháp, mà người dân địa phương quen gọi là núi Rồng.

Tháp Tường Long được xây dựng từ bao giờ, quy mô, kiến trúc ra sao?

Lần giờ sách sử xưa, *Việt sử lược* cho biết: "Mùa thu tháng chín (1058), Vua Lý Thánh Tông ngự ra cửa biển Ba Lộ, nhân đó ngự ra chỗ xây tháp ở Đồ Sơn". Năm sau, sách ghi tiếp "Vua ban cho tháp ở Đồ Sơn tên hiệu là Tường Long".

Sau "Việt sử lược", băng đi một thời gian gần 800 năm, tới thời Nguyễn, sách *Đại Nam nhất thống chí* mới cho biết đôi điều: "Tháp cũ Đồ Sơn ở huyện Đồ Sơn, huyện Nghi Dương cao trăm thước... năm Gia Long thứ 3 phá tháp lấy gạch xây thành trấn Hải Dương".

Những dòng thư tịch ngắn ngủi cho biết năm 1059, vua Lý Thánh Tông cho dựng tháp, tới năm 1804, tháp bị vua Gia Long cho triệt hạ.

Tuy nhiên, do phá rõ không triệt để, nên đến

cuối những năm 60 của thế kỷ XX, mặc dù cư dân quanh vùng đã lấy rất nhiều gạch và đá nhưng phần tháp còn lại vẫn cao tới 5m, điều này cho thấy quy mô to lớn của tháp Tường Long.

Tới năm 1972, đế quốc Mỹ điên cuồng đánh phá miền Bắc, mà Hải Phòng là một trọng điểm. Trên đỉnh núi cao, tháp trở thành một cột mốc cho máy bay Mỹ từ Hạm đội 7 vào oanh kích Hải Phòng. Vì mục đích quân sự, tháp bị san phẳng.

Năm 1973, Bảo tàng Hải Phòng mới có được thông tin rõ hơn về ngôi tháp này. Nhiều nghiên cứu đầu tiên về tháp Tường Long do các tác giả Yên Thế Huyên, Nguyễn Minh Thế, Nguyễn Duy Hình lần lượt công bố trên các tạp chí nghiên cứu chuyên ngành.

Để nghiên cứu, bảo tồn tháp cổ Tường Long, năm 1978, Viện Khảo cổ phối hợp với Bảo tàng Hải Phòng khai quật tháp Tường Long lần thứ nhất.

Kết quả khai quật cho biết, cấu trúc nền móng tháp hình vuông, lòng rỗng, chạy theo hướng Bắc - Nam. Tường bao quanh dày 4m. Móng tháp có 3 tầng xây dát cát, tầng dưới cùng mỗi cạnh dài 7,89m, tầng thứ 2 mỗi cạnh dài 7,36m, tầng trên cùng mỗi cạnh dài 6,92m,

mỗi thềm cấp có độ rộng từ 0,50m đến 0,56m. Tường móng tháp được uốn cong ở 4 góc, theo kiểu mái đao đình. Để tạo đường cong ở góc tháp, ngay từ đầu, người thợ đã tạo mặt bằng móng theo hình lòng chảo, sau đó đặt gạch để xây móng. Ở phần giữa phần tường móng, người thợ xây loại gạch có kích thước 40cm x 23cm x 5cm, còn các góc sử dụng loại gạch mũi bưởi, với các kích thước:

- 40cm x 23cm x (3cm - 5cm)
- 40cm x 23cm x (2cm - 6cm)

Móng tháp được bảo vệ bằng lũy đất đắp ngoài rộng 4m. Để cho bờ đất đắp ngoài khỏi sụt lở, người xưa đã cho kè phía ngoài lũy đất bằng những hàng gạch và đá hộc. Kết quả khai quật còn tìm thấy cối cửa bằng đá ở phía Nam của tháp, gợi cho ta nghĩ tới khả năng, tháp chỉ có một cửa mở hướng Nam, hướng có con đường theo triền núi dẫn lên Tháp. Còn 3 cửa khác có lẽ là cửa giả. Phải chăng, đó là một hiện tượng phổ biến như ở tháp thời Trần (chùa Phổ Minh - Nam Định).

Năm 1988, Bảo tàng Hải Phòng khai quật tháp Tường Long lần thứ 2.

Căn cứ vào kết quả khai quật đó và các tư liệu diền dã trong vùng cho biết: đầu những năm 90 thế kỷ XX, nhân dân thị xã Đô Sơn đã đóng góp công của xây dựng ngôi chùa lên trên nền móng tháp Tường Long khai quật năm 1978. Phải chăng, ở đây đã từng tồn tại một cụm tháp hay đó chỉ là những thành phần khác nhau của tháp Tường Long. Vấn đề này cần được tiếp tục khai quật, nghiên cứu để xác định quy mô, bình đồ của tháp Tường Long.

Khai quật tháp Tường Long, thu được rất nhiều hiện vật, tiêu biểu là:

- Gạch xây tháp: chủ yếu là loại gạch có kích thước 40cm x 25cm x 5cm. Ngoại trừ những viên gạch biệt lệ, còn đa số gạch xây tháp đều khoét lõm trên thân một khung chữ nhật với kích thước: 15cm x 3cm. Trong khung đó in nổi hai hàng chữ Hán: Lý già đệ tam đế, Long Thụy Thái Bình tứ niên tạo - có nghĩa là: gạch được làm vào triều vua Lý thứ 3, niên hiệu Long Thụy Thái Bình năm thứ 4 (Lý Thánh Tông - 1057).

Bên cạnh đó, những người thợ còn dùng gạch mũi bưởi có kích thước: 40cm x 25cm x (3cm - 5cm) để kiến tạo góc cong cho nền móng tháp.

- Gạch trang trí ốp ngoài: mặt ngoài của các viên gạch in nổi họa tiết trang trí hoa dây, hoa chanh. Mặt lưng có viên đề chữ: đệ tứ tầng đệ tam (tầng thứ 4 hàng thứ 3) hay có viên đề: đệ tam tầng, đệ ngũ (tầng thứ 3, hàng thứ 5). Những hàng chữ này dùng để đánh dấu vị trí các viên gạch trang trí.

Ngoài ra còn có những mảng đất nung trang trí hình rồng, phượng. Rồng được thể hiện gọn gàng trong một chiếc lá đề. Thân rồng tròn trặn, uốn mình kiểu túi, uyển chuyển, chân xòe móng, đầu bốc lửa rung rinh, bay trong một không gian dày đặc mây lửa. Phượng được thể hiện trong tư thế giang rộng cánh bay.

- Tượng động vật gồm: chim uyên ương và tượng sư tử.

Uyên ương được nặn trong tư thế tĩnh tại, toàn thân là một khối tròn trĩnh, mỏ dẹt, rộng, đầu hơi ngẩng, cổ thu lại. Toàn thân được hai cánh rộng phủ kín, đuôi chim hơi cong nhẹ. Phần lớn chim được phát hiện tại tháp Tường Long cũng như ở các tháp cùng thời đều bị gãy cổ. Cố giáo sư Trần quốc Vượng bằng cảm quan mà ngờ rằng: những ngôi chùa tháp thời Lý ít nhiều liên quan đến Ỷ Lan phu nhân. Khi bà mất, người ta đập gãy đầu các con uyên ương. Đó chỉ là một ý kiến tồn nghi. Vì uyên ương cổ nhỏ dài, khi kiến trúc đổ, đầu chim thường bị gãy rời.

Tượng đầu sư tử há miệng, lưỡi cong dài cuồn cuộn như một dải nước. Hàm sư tử có 14 răng, 10 chiếc hàm trên, 4 chiếc hàm dưới. Trán sư tử có một khối u tròn to, giữa hai lông mày uốn cong viền lấy đôi mắt lồi quá cỡ. Mũi sư tử to bè. Râu sư tử tỏa rã hai phía, tạo thành mảng nền cho toàn bộ gương mặt. Đầu đầu sư tử có khoét một lỗ mộng vuông. Có lẽ đây là lỗ mộng để ghép đầu sư tử với một bộ phận của cây tháp. Kỹ thuật làm mộng cũng thấy có mặt ở loại gạch ốp ngoài tháp.

Ngoài gạch xây tháp, trong đống ngổn ngang của phế tích còn tìm thấy rất nhiều ngôi mũi hài. Ngói dày 2cm, mũi cao 6cm, có mấu lớn để mắc vào hoành.

- Bệ tượng hình bát giác: làm bằng đá xanh mịn, còn lại một nửa. Bệ cao khoảng 20 cm có 2 tầng cao 9cm và 11cm. Mặt chính diện của mỗi cạnh đều được chạm nổi những hình rồng trang trí có dáng thân nhỏ, mình trơn, uốn dạng túi hẹp, khoảng cách và độ rộng giữa các túi

càng về dưới càng nhỏ. Rồng mở to miệng, từ trong vòm miệng có ngọn lửa. Râu mép có hình xoắn ốc kép đan chặt vào nhau. Bờm bốc cao như ngọn lửa. Chân rồng xòe ra các móng sắc nhọn. Giữa hai rồng chầu là những lá đề cách điệu. Nền của bức chạm dày đặc mây lửa. Phong cách nghệ thuật, đề tài ở bệ tượng này hoàn toàn giống bệ tượng chùa Phật Tích.

- Bệ sen đá: trong lòng tháp còn tìm thấy một phần bệ tượng bát giác chạm khắc rất công phu, bệ chia làm 2 phần: phần đáy và phần thân. Ngăn cách giữa hai phần là một đường lượn thắt cổ bồng. Toàn bộ phần mặt chính được chạm nổi sóng hình nấm dày đặc. Đây là mô típ trang trí phổ biến ở thời Lý.

- Tượng Phật: Trong lòng móng tháp còn có một phần của tượng Phật bằng đá. Tượng đã mất đầu, bụng, chỉ còn lại cổ và một mảng ngực với kích thước phần còn lại có vai rộng 0,80m, phần thân còn lại cao 0,50m. Tượng để lộ một chiếc cổ tròn với 3 ngấn rõ rệt. Mình phủ một lụt áo mỏng có nhiều nếp vát ra sau lưng.

Căn cứ vào kết quả khai quật khảo cổ học, những tư liệu trong thư tịch cổ và kết quả nghiên cứu, khảo sát tại các chùa tháp thời Lý - Trần, giúp chúng ta có một cái nhìn ban đầu về tháp Tường Long:

Thời Lý, các công trình Phật giáo được xây dựng rất nhiều, gồm các loại sau:

Đại danh lam gắn với triều đình và do triều đình xây dựng. Những di tích thuộc loại này có thể kể đến: chùa Bà Tấm, chùa Hương Lãng...

- Đại danh lam kiêm hành cung gắn với các bậc đế vương là nơi vua ngự khi đi tuần thú. Những di tích có chức năng này như chùa Phật Tích, Long Đại và tháp Tường Long.

- Trung danh lam liên quan đến các cơ quan lớn của triều đình. Những người này bỏ tiền ra bảo trợ hưng công chùa. Tiêu biểu cho loại kiến trúc này là chùa Thầy.

- Tiểu danh lam gắn với các vùng thôn quê dân dã.

Tháp Tường Long, một công trình Phật giáo được xây dựng vào thời Lý. Tích truyện về tháp cho hay: Khi vua đến thăm, thì rồng vàng xuất hiện, nên đặt tên cho tháp là Tường Long. Tháp được xây trên đỉnh núi, mặt quay hướng Nam, hướng của trí tuệ, của bậc đế vương. Đây là một hướng cơ bản của chùa tháp thời Lý. Trước mặt tháp có ngòi con tên chạy thẳng từ biển đi

vào chân núi rất thuận lợi để Vua lên thăm Tháp. Ngoài chức năng thờ Phật - một trung tâm Phật giáo ở vùng ven biển Đông Bắc, tháp còn là một đại danh lam, kiêm hành cung, khẳng định quyền lực và sự hiện diện của vương triều Lý tại vùng biên ải phía Đông, một trạm dừng chân, nghỉ ngơi của nhà vua sau mỗi chuyến đi tuần thú vùng biển Đông Bắc. Không chỉ vậy, tháp Tường Long còn đóng vai trò của một tiền đồn, một pháo đài án ngữ, canh phòng, bảo vệ toàn bộ vùng ven biển phía Đông Bắc của quốc gia Đại Việt, mở đường cho việc xây dựng những ngôi chùa mang tính chất tiền đồn thời Trần sau này như chùa Yên Tử - Quảng Ninh, chùa Hương - Hà Tĩnh.

Đến thời Trần, tháp Tường Long không còn được quan tâm, chú trọng như trước nữa. Trong giai đoạn này, tháp bị hư hỏng nặng và được nhà sư Hướng Tâm cùng cư sĩ Đại Ân hưng công tu sửa. Dù không còn chức năng của một hành cung, nhưng với vị trí một tiền đồn, một công trình Phật giáo có kiến trúc mang tính nghệ thuật cao, quy mô to lớn như vậy, tháp vẫn được xếp là một công trình quan trọng ở vùng biển Đông Bắc.

Tháp Tường Long được xây dựng cách đây gần 1000 năm, thời gian và giặc đã đã tàn phá tháp, biến nó thành phế tích. Các nhà khoa học và ngành văn hóa Hải Phòng đã không để tháp Tường Long chìm vào quên lãng. Tháp đã được nghiên cứu, khai quật, bảo vệ và đã được xếp hạng di tích cấp quốc gia. Thời gian qua, thành phố Hải Phòng đang xúc tiến lập dự án tôn tạo quần thể di tích chùa tháp Tường Long; trên cơ sở lấy tháp làm trục trung tâm để cải tạo địa điểm này thành trung tâm văn hóa, du lịch, tôn giáo.

Hy vọng, từ nay đến năm 2010, Kỷ niệm 1000 năm Thăng Long, quần thể di tích ở khu vực tháp Tường Long sẽ được quan tâm nhiều hơn nữa, đúng với giá trị lịch sử vốn có của nó.

N.P.T